

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HS-ST
Ngày: 26/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thanh Thủy và ông Mùa A Tu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Thị L**; tên gọi khác: **Lò Thị L**; sinh năm: 1989 tại: Xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản K, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Lớp 3; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn V, sinh năm 1956 và con bà Lường Thị L, sinh năm 1956; chồng là Lường Văn Q, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa lần nào bị Tòa án xét xử, chưa lần nào bị xử lý vi phạm hành chính; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/5/2018 đến ngày 23/5/2018; ngày 24/5/2018 bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo bị tạm giữ 03 ngày). Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Lường Thị L: **Ông Đỗ Xuân Toán**, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 21/5/2018, bị cáo Lường Thị L điều khiển xe máy một mình từ nhà đi xuống thị trấn Tuần Giáo để mua thuốc chữa bệnh. Trên đường về đến khu vực bản N, xã Q, huyện T, bị cáo L gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ. Khi gặp, người đàn ông đó đã chủ động hỏi “Em có cái này, chị có lấy đi bán không?”, bị cáo hỏi lại “Cái này là cái gì?”, người đàn ông trả lời “Cái này là Heroine”, bị cáo nói “Để chị lấy về bán thử, chị lấy ít thôi, một trăm sáu mươi nghìn thôi”. Người đàn ông đồng ý bán rồi lấy ra đưa cho bị cáo 02 gói Heroine, bị cáo nhận Heroine cất giấu vào trong túi vải màu đen đang đeo trên người và đưa cho người đàn ông đó số tiền 160.000đ. Sau khi mua được Heroine, bị cáo điều khiển xe máy đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu bị cáo không biết. Việc trao đổi, mua bán Heroine diễn ra ngoài đường chỉ có bị cáo và người đàn ông đó biết với nhau, ngoài ra không có ai biết, tham gia cùng. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, bị cáo lấy 01 gói Heroine ra chia thành 02 gói nhỏ hơn, sau đó bị cáo cất giấu 03 gói Heroine vào trong túi vải màu đen đeo trên người nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đến nhà hỏi mua Heroine để sử dụng, bị cáo đã bán cho người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng, còn lại 02 gói Heroine bị cáo cất giấu ở vị trí cũ. Việc trao đổi, mua bán Heroine diễn ra trong nhà bị cáo, chỉ có bị cáo và người đàn ông đó biết với nhau, ngoài ra không có ai biết, tham gia cùng. Đến 10 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đến kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine cho Cơ quan Công an.

Cùng ngày 21/5/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần Giáo đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Xác định 02 gói chất bột màu trắng Heroine thu giữ của bị cáo Lường Thị L có khối lượng là 0,15 gam, trích 0,08 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,07 gam. Ngày 28/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 95. Tại bản kết luận giám định số: 526/GĐ-PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị L là chất ma túy: Loại Heroine*”.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo Lường Thị L khai nhận: Vào sáng ngày 21/5/2018, bị cáo đã mua 160.000đ (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*) 02 gói Heroine của một người đàn ông, nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời. Sau khi mua được Heroine, bị cáo lấy 01 gói Heroine chia thành 02 gói đã bán cho một người đàn ông không biết tên, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*). Còn lại 02 gói Heroine bị cáo tự giác giao nộp cho Công an.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 05 tháng 7 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lường Thị L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: Mẫu số 1 là 0,04 gam Heroine, mẫu số 2 là 0,03 gam Heroine và 01 túi vải màu đen có quai đeo đã qua sử dụng; đối với số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) bị cáo tự giác giao nộp để phục vụ công tác điều tra, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhận thức của bị cáo, đề nghị cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt; không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo không bổ sung ý kiến đối với lời bào chữa của người bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 21/5/2018 bị cáo Lường Thị L mua 02 gói Heroine với giá 160.000đ (*một trăm sáu mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được 02 gói Heroine bị cáo mang về nhà lấy 01 gói Heroine chia thành 02 gói nhỏ hơn, bị cáo cất giấu 03 gói Heroine vào trong túi vải màu đen đeo trên người nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo đã bán 01 gói Heroine với giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) cho người đàn ông không biết

tên, địa chỉ. Còn lại 02 gói Heroine bị cáo tự giác giao nộp cho Công an vào hồi 10 giờ 20 phút cùng ngày. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng Heroine là 0,15 gam đã bị thu giữ. Vì vậy Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lương Thị L phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp tiếp tay cho những người chuyên mua bán các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ được được Nhà nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Ba, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình thuộc diện hộ nghèo. Thu nhập của bị cáo chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù và không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, nên cần chấp nhận.

[7] Người bào chữa cho đề nghị, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là thật phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông đã bán cho bị cáo 02 gói Heroine với giá 160.000đ và người đàn ông mua 01 gói Heroine của bị cáo với giá 50.000đ vào ngày 21/5/2018. Quá trình điều tra bị cáo khai không biết tên, tuổi địa chỉ của hai người đàn ông đó, ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào để chứng minh. Cơ quan Cảnh sát điều không đủ cơ sở xác minh, điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: Mẫu số 1 là 0,04 gam Heroine, mẫu số 2 là 0,03 gam Heroine và 01 túi vải màu đen có quai đeo đã qua sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) bán ma túy bị cáo đã sử dụng mua thức cho gia đình hết, nên ngày 26/6/2016 bị cáo tự giác giao nộp 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) để phục vụ công tác điều tra, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo; theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thị L (Lò Thị L) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Thị L 24 (*hai mươi bốn*) tháng tù, được khấu trừ thời hạn đã bị tạm giữ là 03 (*ba*) ngày. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp là 23 (*hai mươi ba*) tháng 27 (*hai mươi bảy*) ngày, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án phạt tù.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng các mép đều được dán kín có khối lượng: Mẫu số 1 là: 0,04 gam Heroine, mẫu số 2 là: 0,03 gam Heroine và 01 túi vải màu đen có quai đeo đã qua sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 1 Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về án phí: Miễn nộp toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Việt Hương